

Bản án số: 22/2025/HS-PT
Ngày: 18/02/2025

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Phước Thanh

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 202/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Đặng Trần Quốc K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2024/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo: Đặng Trần Quốc K. Sinh năm: 2002 (tên gọi khác: không). Giới tính: Nam. Nơi sinh: Long An; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: 7/134 Khu Phố C Nhà T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 11/12. Nghề nghiệp: công nhân. Cha: Đặng Văn T và Mẹ: Trần Thị T1. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị can bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Đoàn Sơn N.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị Triều V, Đặng Văn T, Đoàn Thị Thu N1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đoàn Sơn N sống cùng mẹ là bà Đoàn Thị Thu N1 tại Ấp A, xã N, huyện T. Từ tháng 01/2022, bà N1 lên Thành phố Hồ Chí Minh làm việc nên giao lại nhà cho N quản lý và sử dụng. Do nhu cầu sử dụng ma túy

và cần tiền tiêu xài, N mua ma túy loại Methamphetamine rồi phân thành các tép nhỏ bán kiếm lời. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/4/2022, N đang ở nhà cùng bạn là Nguyễn Thị Triều V thì Đặng Trần Quốc K đến hỏi mua ma túy, N đồng ý bán. N lấy 01 túi nylon chứa ma túy đã bán cho K với giá 200.000đ. Lúc này, K đang ngồi trên nền gạch giữa nhà của N muốn sử dụng số ma túy đã mua nên N đổ ra cho K sử dụng, N đồng ý. N lấy số ma túy đã bán cho K đổ vào bình nỏ tự chế, dùng bật lửa gas (hộp quẹt gas) nấu chảy số ma túy trong nồi thủy tinh. Sau khi nấu xong, N hút thử trước 01 hơi rồi để bình nỏ giữa nhà cho K sử dụng. K cầm bình nỏ hút 01 hơi, đặt bình nỏ xuống nền gạch, tiếp theo N tự ý cầm lên hút 01 hơi rồi để xuống. Khoảng 02 phút sau K ngồi dậy cầm bình nỏ hút 01 hơi, đặt bình nỏ xuống nền gạch rồi nằm xuống, quay mặt vô tường bấm điện thoại chơi game. Lúc này, Nguyễn Thị Triều V từ nhà sau đi lên thấy bình nỏ ma túy nấu sẵn để trên nền gạch, nên tự ý lấy bình nỏ hút 01 hơi ma túy mà không hỏi ý kiến của K hay N. Ngay sau đó, Lực lượng công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cả ba đang sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiến hành khám xét chỗ ở của N, Cơ quan CSĐT Công an huyện T thu giữ 14 túi nylon, gồm:

01 túi nylon trong suốt hàn kín một đầu, một đầu có rãnh khếp màu đỏ, kích thước 3,5cm x 7,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu “7”) được để trong hộp thuốc lá nhãn hiệu JET.

02 túi nylon trong suốt hàn kín một đầu, một đầu có rãnh khếp màu đỏ, kích thước 3,5cm x 7,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu “9”);

11 túi nylon, trong đó: 03 túi nylon trong suốt hàn kín một đầu, một đầu có rãnh khếp màu xanh, kích thước 04cm x 05cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 08 túi nylon trong suốt hàn kín một đầu, một đầu có rãnh khếp màu xanh, kích thước 04cm x 3,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu “3”) được để trong hộp thuốc lá nhãn hiệu JET.

Quá trình điều tra, Đoàn Sơn N khai nhận: Từ cuối tháng 12/2021 đến khi bị bắt quả tang N đã mua ma túy của người phụ nữ không rõ nhân thân với số tiền 6.200.000đ, N bán ma túy cho các con nghiện dưới 02 hình thức: Khi những người nghiện có nhu cầu mua ma túy thì gọi điện đến số 0857337556 được gắn trong điện thoại nhãn hiệu iPhone 7 của N. Người nghiện có thể đến trực tiếp nhà N mua ma túy hoặc hẹn địa điểm giao thì N sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 62G1 - 382.97 đi giao ma túy cho người mua. N không nhớ rõ đã bán cho ai và số tiền cụ thể là bao nhiêu. N chỉ xác định số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho người nghiện là 1.472.000đ.

Riêng đối với Đặng Trần Quốc K, N khai nhận: Ngoài lần bắt quả tang vào ngày 16/4/2022 thì N còn bán ma túy cho K 02 lần khác, cụ thể:

Lần thứ nhất, cách ngày 16/4/2022 khoảng 01 tháng, N bán cho K 600.000đ ma túy đã tại nhà của N.

Lần thứ hai, cách ngày 16/4/2022 khoảng 02 tuần, N bán cho K 600.000đ ma túy đã tại nhà của N.

Đoàn Sơn N còn khai nhận: Nam đặt mua các nỏ thủy tinh trên trang thương mại điện tử Lazada, không nhớ rõ số lượng bao nhiêu, N mua với giá 15.000đ/cái. Khi nhận được hàng thì N bán lẻ cho người nghiện với giá 30.000đ/cái, Các nỏ thủy tinh này N vừa bán, vừa để sử dụng, Nam không nhớ rõ bán cho ai, bán lâu ngày được số tiền 1.140.000đ.

Tại Bản kết luận giám định số 346/2022/KLGD ngày 25/4/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận đối với các mẫu vật thu giữ như sau:

Bì thư ký hiệu “3”: Tinh thể màu trắng đựng trong 11 túi nilon có rãnh khếp viền xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,4841 gam, loại: Methamphetamine.

Bì thư ký hiệu “7”: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon có rãnh khếp viền đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 10,6033 gam, loại: Methamphetamine.

Bì thư ký hiệu “9”: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon có rãnh khếp viền đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,9673 gam, loại: Methamphetamine.

H lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 2,0443 gam (bì thư ký hiệu “3”); 9,7383 gam (bì thư ký hiệu “7”) và 3,2867 gam (bì thư ký hiệu “9”) tất cả mẫu vật sau giám định và vỏ bao đựng mẫu giám định được đóng gói niêm phong số 346.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện T có thu giữ vật chứng gồm:

01 bình nhựa trong suốt cao 12cm, có gắn nắp màu đen, trên nắp có đục 02 lỗ tròn. 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 20cm; 01 lỗ gắn ống thủy tinh được uốn cong phần đầu dài 10cm. Đầu ống này có phễu (nồi) tròn bên trong bình nhựa và phễu có chứa ít nước.

01 hộp quẹt gas tự chế dài 16cm, đường kính 02cm, thân có quấn băng keo màu đen.

01 túi nilon trong suốt hàn kín 01 đầu, một đầu có rãnh khếp viền màu xanh, kích thước 3,5cm x 04cm.

01 cân tiểu ly.

10 cái nỏ, trong đó: 02 cái đã qua sử dụng, 08 cái chưa qua sử dụng.

12 ống hút nhựa chưa qua sử dụng.

38 túi nilon chưa qua sử dụng.

01 hộp nhựa màu đỏ - trắng.

02 hộp thuốc lá nhãn hiệu JET, không có thuốc bên trong.

01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 màu bạc, gắn sim số 0857337556.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số 62G1 - 382.97.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKS, ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa truy tố để xét xử bị can Đoàn Sơn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2024/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Sơn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội “Tàng trữ, mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đoàn Sơn N 08 (tám) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đoàn Sơn N 01 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đoàn Sơn N 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đoàn Sơn N phải chấp hành hình phạt chung cho 03 tội là 16 (mười sáu) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 16/4/2022.

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Đoàn Sơn N 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/11/2024) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Tuyên bố bị cáo Đặng Trần Quốc K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Trần Quốc K 06 (sáu) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, bị cáo Đặng Trần Quốc K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo K trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo K có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Khang kháng C xin giảm nhẹ hình phạt có nộp bổ sung Đơn trình báo của bị cáo và Công văn đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo K của Công an huyện T thể hiện bị cáo trình báo Công an huyện T bắt và khởi tố các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm u, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo K.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo K, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt. Xử phạt bị cáo K 05 năm tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Khang kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 340 và 344 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Do nghiện ma túy và cần tiền tiêu xài bị cáo Đoàn Sơn N mua ma túy loại Methamphetamine rồi phân thành các tép nhỏ bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/4/2022, tại nhà của N ở ấp A, xã N, huyện T, bị cáo N bán cho Đặng Trần Quốc K 01 túi nylon chứa ma túy với giá 200.000đ. Qua khám xét nhà bị cáo N thu giữ 17,0547gam Methamphetamine bị cáo N cất giữ để bán cho

các con nghiện. Ngoài ra từ tháng 12/2021, bị cáo N mua 6.200.000đ ma túy bán cho các con nghiện trong đó, N bán cho K 02 lần với giá mỗi lần là 600.000đ. Ngày 16/4/2022, sau khi bán ma túy cho K, N đã cung cấp nỏ thủy tinh và nấu ma túy, cung cấp địa điểm cho K và V cùng sử dụng ma túy. Khám xét tại nhà của N đã thu giữ được 10 nỏ thủy tinh trong đó 02 nỏ bị cáo đã sử dụng và 08 nỏ chưa sử dụng. Do đó hành vi của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, tội “Tàng trữ, mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1, Điều 254 Bộ luật Hình và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo K: Ngày 16/4/2022, sau khi mua ma túy tại nhà N, K đã cung cấp ma túy cho N và V cùng sử dụng nên hành vi của bị cáo Đặng Trần Quốc K đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo K như sau: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo K có nộp bổ sung các tài liệu là Đơn trình báo của bị cáo và Công văn số 284/ĐCHS-KT ngày 05/02/2025 đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo K của Công an huyện T. Thể hiện việc bị cáo trình bày các đối tượng phạm tội và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ban hành Quyết định khởi tố 02 đối tượng về tội ”Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 đối tượng bị khởi tố về tội ”Trộm cắp tài sản”. Tình tiết mới này thể hiện sự ăn năn hối cải nên bị cáo K đã lập công chuộc tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm u, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo K như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2024/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Đặng Trần Quốc K.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm c, khoản 1, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Trần Quốc K; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2024/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Đặng Trần Quốc K.

2. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Trần Quốc K phạm tội “Tổ chức sử dụng trù trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b và i khoản 2 Điều 255; điểm s, t và u, khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Trần Quốc K 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Đặng Trần Quốc K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh